



BÁO CÁO **HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG ITALIA**



MÃ HOẠT ĐỘNG: EU-15 (Hồ sơ thị trường)

“Hỗ trợ Bộ Công Thương nghiên cứu và tập hợp hồ sơ thị trường của các nước thành viên EU và nghiên cứu về một số ngành liên quan đến xuất khẩu của Việt Nam”

Bản cuối cùng
Hà Nội, tháng 10/2015

Chuyên gia soạn thảo: Lê Hải Triều
Phạm Thế Phương

Báo cáo này được thực hiện với sự hỗ trợ tài chính của Liên minh châu Âu. Các quan điểm được trình bày trong báo cáo này, cũng như mọi sai sót và chi tiết chưa chính xác đều thuộc trách nhiệm của các tác giả và không thể hiện quan điểm của Bộ Công Thương hay quan điểm của Phái đoàn Liên minh châu Âu.

MỤC LỤC

| | |
|---|-----------|
| I. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT VỀ THỊ TRƯỜNG ITALIA | 4 |
| 1. Thông tin cơ bản..... | 4 |
| 2. Điều kiện tự nhiên | 4 |
| 3. Khí hậu | 4 |
| 4. Xã hội | 4 |
| 5. Thể chế và cơ cấu hành chính | 5 |
| 5.1 Thể chế | 5 |
| 5.2 Cơ cấu hành chính | 6 |
| 6. Hệ thống pháp luật..... | 6 |
| 7. Lịch sử | 6 |
| 8. Văn hoá..... | 7 |
| 9. Giáo dục..... | 8 |
| 10. Ngày nghỉ, lễ tết | 8 |
| | |
| II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ, THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ' | 9 |
| 1. Kinh tế | 9 |
| 1.1 Tổng quan tình hình phát triển kinh tế | 9 |
| 1.2 Các ngành kinh tế trọng điểm..... | 9 |
| 2. Thương mại | 11 |
| 3. Đầu tư | 12 |
| 4. Cơ sở hạ tầng kinh tế | 13 |
| 5. Các chỉ số kinh tế, thương mại, đầu tư cơ bản | 14 |
| 6. Quan hệ quốc tế | 15 |
| | |
| III. QUAN HỆ HỢP TÁC VỚI VIỆT NAM..... | 17 |
| 1. Quan hệ ngoại giao | 17 |
| 2. Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại | 19 |
| 3. Hợp tác đầu tư và hợp tác phát triển..... | 21 |
| 3.1 Hợp tác đầu tư | 21 |
| 3.2 Hợp tác phát triển | 22 |
| | |
| IV. MỘT SỐ ĐIỀU CẦN BIẾT KHI KINH DOANH VỚI ITALIA | 24 |
| 1. Các quy định về xuất nhập khẩu..... | 24 |
| 1.1 Chứng từ nhập khẩu | 24 |
| 1.2 Các mặt hàng cấm nhập khẩu | 25 |
| 1.3 Các mặt hàng hạn chế nhập khẩu | 25 |
| 1.4 Tạm nhập | 26 |
| 1.5 Nhập khẩu hàng mẫu | 27 |
| 2. Chính sách thuế và thuế suất | 27 |
| 2.1 Thuế nhập khẩu | 27 |
| 2.2 Thuế giá trị gia tăng..... | 27 |
| 2.3 Thuế thu nhập | 28 |
| 3. Quy định về bao gói, nhãn mác | 28 |

| | |
|---|-----------|
| 4. Quy định về kiểm dịch động thực vật | 30 |
| 5. Quyền sở hữu trí tuệ | 31 |
| 6. Khu vực tự do thương mại..... | 32 |
| 7. Qui định về tiêu chuẩn đối với hàng hóa và dịch vụ | 32 |
| 8. Thành lập doanh nghiệp | 32 |
| 9. Văn hóa kinh doanh..... | 33 |
| V. ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG THỊ TRƯỜNG ITALIA..... | 35 |
| VI. ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH..... | 36 |
| VII. TƯ LIỆU THAM KHẢO..... | 39 |

I. Giới thiệu khái quát về thị trường Italia

1. Thông tin cơ bản

Tên chính thức: Cộng hòa Italia
Vị trí địa lý: nằm ở phía Nam Châu Âu
Diện tích: 301.338 km²
Dân số: 61.680.122 người (7/2014);
Thủ đô: Roma (Rome)
Ngôn ngữ: tiếng Italia
Đơn vị tiền tệ: đồng Euro
Thể chế chính phủ: Cộng hoà

2. Điều kiện tự nhiên

- Vị trí địa lý: Nằm ở phía Nam Châu Âu, ba mặt giáp Địa Trung Hải, bắc giáp Nam Tư (cũ), Áo, Thụy Sĩ, Pháp.
- Diện tích: 301.340 km²
Diện tích đất: 294.140 km²
Diện tích mặt nước: 7.200 km²- Tài nguyên thiên nhiên: Than đá, thủy ngân, kẽm, calicacbonat, đá cẩm thạch, barit, a mi ăng, đá bọt, khoáng chữa bệnh, khoáng chất fen spat, lưu huỳnh, khí gas tự nhiên, dầu thô, cá và đất trồng.

3. Khí hậu

Khí hậu Địa Trung Hải, ôn hòa.

4. Xã hội

Dân số:

Tổng số dân: 61.680.122 người (7/2014)

Cơ cấu dân số

- 0-14 tuổi: 13,8% (nam 4.340.943/ nữ 4.154.547)
- 15-24: 9.8% (nam 3.046.202/ nữ 3.028.190)
- 25-54 tuổi: 43% (nam 13.107.098/ nữ 13.405.812)
- 55-64: 12,4% (nam 3.703.329/ nữ 3.942.261)
- 65 tuổi trở lên: 21% (nam 5.548.047/ nữ 7.403.693)

Tỷ lệ tăng dân số: 0,3%

Tỉ lệ sinh: 8,84 ca sinh/ 1.000 dân

Tỷ lệ tử vong: 10,1 người/ 1.000 dân

Tỷ suất di cư thuần: 4.29 nhập cư/ 1.000 dân

Cơ cấu giới tính:

- Mới sinh: 1,06 nam/ nữ
- 0-14 tuổi: 1,05 nam/ nữ
- 15-24: 1,01 nam/ nữ
- 25-54 tuổi: 0,98 nam/ nữ
- 55-64: 0,93 nam/ nữ
- 65 tuổi trở lên: 0,74 nam/ nữ

Tổng dân số: 0,93 nam/ nữ

Tuổi thọ dân số: 82,03 năm

- Nam: 79,4 năm
- Nữ: 84,82 năm (2014)

Độ tuổi trung bình: 44,5 tuổi

- Nam: 43,3 tuổi
- Nữ: 45,6 tuổi

Dân tộc: Khu vực phía Bắc cư dân có nguồn gốc từ Đức, Pháp, Slovene-Italia, phía Nam là Albani-Italia, Hy Lạp-Italia .

Tôn giáo:

- Đạo Thiên chúa giáo La Mã: khoảng 90%.
- Khác: 10%

Ngôn ngữ: tiếng Italia (chính thống) ngoài ra còn sử dụng tiếng Đức, Pháp, Slovene.

5. Thể chế và cơ cấu hành chính

5.1 Thể chế

Thể chế: Theo chế độ Cộng hòa đại nghị, tách rời Thiên chúa giáo.
Hiến pháp Italia thông qua tháng 12/1947.

Hành pháp:

- Đứng đầu nhà nước: Tổng thống. Tổng thống là nguyên thủ quốc gia, do hội nghị hai viện bầu ra, nhiệm kỳ 7 năm.
- Chính phủ là cơ quan hành pháp cao nhất, đứng đầu là Thủ tướng (tên chính thức là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng) do Tổng thống chỉ định. Thủ tướng đứng ra lập Nội các và đề nghị danh sách các bộ trưởng.

- Nội các: Hội đồng bộ trưởng, do Tổng thống bổ nhiệm.

Lập pháp: Quốc hội là cơ quan lập hiến tối cao, gồm hai viện có quyền ngang nhau: Thượng viện 315 ghế, Hạ viện 630 ghế do nhân dân trực tiếp bầu, có nhiệm kỳ 5 năm.

Tư pháp: Tòa án hiến pháp.

Tổng thống hiện nay của Italia là Sergio MATTARELLA (từ ngày 03/02/2015). Thủ tướng hiện nay của Italia là Matteo RENZI (từ ngày 22/2/2014).

Các đảng phái chính trị chính

Liên minh Trung tả (gồm Đảng Dân chủ - PD và Đảng Các giá trị Italia – Italia dei Valori)

- Liên minh Cánh tả cầu vồng (Sinistra Arcobaleno) gồm những đảng cánh tả (Đảng cộng sản tái lập, Đảng những người cộng sản Ý và Đảng Xanh), Đảng Liên hiệp Thiên chúa giáo Trung dung (Unione di Centro).

5.2 Cơ cấu hành chính

Cơ cấu hành chính của Italia gồm 15 vùng và 5 khu tự trị:

- 15 vùng bao gồm: Abruzzo, Basilicata, Calabria, Campania, Emilia-Romagna, Latium, Liguria, Lombardia, Marche, Molise, Piedmont, Apulia, Tuscany, Umbria, và Veneto
- 5 khu tự trị bao gồm: Friuli-Venezia Giulia, Sardinia, Sicilia, Trentino-South Tyrol và Aosta Valley

Thủ đô: Roma (Rome)

Các thành phố chính: Milan, Naples, Palermo, Bologna, Florence, Venice.

6. Hệ thống pháp luật

Hệ thống pháp luật của Italia dựa trên luật La mã, đặc biệt là luật dân sự và luật thời Napoleon của Pháp

7. Lịch sử

Italia là một quốc gia có lịch sử lâu đời gắn liền với lịch sử La Mã cổ đại. Sau thời kỳ hưng thịnh của La Mã cổ đại, từ thế kỷ thứ 2 sau công nguyên đất nước đi vào thời kỳ suy thoái. Chiến tranh giữa các vương triều diễn ra liên miên và bị các đế quốc bên ngoài đô hộ. Nhưng từ thế kỷ 14, Italia bước vào thời kỳ phục hưng và trở thành trung tâm thương mại, văn hoá ở Châu Âu trong thế kỷ 15-16. Năm 1870 Italia được thống nhất và từ đó bước vào thời kỳ phát triển hiện đại.

Năm 1922 Mussolini lên cầm quyền, thi hành chính sách độc tài phát xít. Tháng 7/1943 chế độ phát xít bị lật đổ.

Ngày 25/4/1945 Italia được giải phóng hoàn toàn khỏi sự chiếm đóng của phát xít Đức.

Ngày 2/6/1946 nước Cộng hòa Italia được thành lập.

Năm 1949 Italia gia nhập NATO.

Năm 1957 Italia gia nhập EEC (Liên minh châu Âu - EU ngày nay).

Năm 1999 Italia gia nhập Liên minh Kinh tế và Tiền tệ.

8. Văn hoá

Văn học: Văn học Italia có truyền thống nổi tiếng lâu đời về tính chất sáng tạo mới mẻ và tính độc đáo. Truyền thống La tinh được các học giả lưu giữ, ngay cả sau khi đế chế La Mã phương Tây suy vong. Nền văn học Italia thể hiện một quá trình thay đổi lớn qua sự phát triển của thời kỳ phục hưng và đã được thể hiện qua những tác phẩm của Aligheiri Dante, Petrarch, và Boccaccio. Các tác phẩm Divine của Dante, Sonnets của Petrarch đến tác phẩm Decamerone của Laura và Boccaccio đều là những tác phẩm tiêu biểu đối với các nhà văn trong thời phục hưng sau này.

Ẩm thực: Món ăn nổi tiếng nhất của Italia là mì Ý với hơn 400 loại khác nhau. Cũng có rất nhiều loại nước sốt khác nhau và chính điều đó làm cho món mì Ý khác với món mì ở nơi khác. Mỗi loại nước sốt, kem, cà chua, phô mai, thịt hay cá đều có công thức kết hợp với mì. Món Pizza cũng là một món ăn rất nổi tiếng trong nghệ thuật ẩm thực của Italia. Hầu hết các món ăn tuyệt vời của Italia đều có đặc điểm chung nhất là có thể chuẩn bị rất nhanh chóng và kinh tế. Hầu như tất cả các món ăn Italia đều chú trọng đến rau, hydrat-cacbon và hàm lượng mỡ động vật trong thức ăn thấp. Đặc biệt, bữa ăn sẽ trở nên tuyệt vời khi đi kèm với một chai vang đỏ của Italia.

Âm nhạc: Từ nhạc đồng quê cho đến nhạc cổ điển, âm nhạc đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống văn hóa Italia. Là nơi sản sinh ra dòng nhạc opera, Italia đã xây dựng nền tảng vững chắc cho truyền thống âm nhạc cổ điển. Các nhạc cụ cổ điển như dương cầm và violông được sáng tạo ra từ Italia và nhiều thể loại nhạc cổ điển như giao hưởng, côngxectô và xô nát cũng đã xuất hiện từ thế kỷ 16,17 trong nền âm nhạc nước này. Những nhà soạn nhạc tài ba của Italia trong thời kì Phục hưng là: Palestrina và Giuseppe Verdi, các nhà soạn nhạc Ba-rốc như: Alessandro Scarlatti và Vivaldi, các nhà soạn nhạc cổ điển như Rossini và Paganini, nhà soạn nhạc lãng mạn như Verdi và Puccini. Hai nhà soạn nhạc Berio và Nono cũng có góp quan trọng vào nền âm nhạc hiện đại với sự phát triển của nhạc điện tử thử nghiệm.

Lễ hội: Italia là đất nước có vẻ đẹp rạng rỡ. Người Italia ăn mừng Giáng sinh và năm mới bằng cách trang hoàng tráng lệ. Hàng năm có hàng trăm lễ hội được tổ chức ở gần như tất cả các thị trấn ở Italia. Lễ kỷ niệm, lễ hội, và những bữa tiệc bên đường phố là một phần trong cuộc sống của người Italia. Có rất nhiều trò chơi và các hoạt động khác nhau trong ngày hội như ẩm thực, ném rượu, nhạc Jazz, bóng đá, tất cả đều là những phần không thể thiếu trong những lễ hội. Italia cũng là quốc gia tổ chức đăng cai một số những sự kiện quốc tế quan trọng như liên hoan phim, khiêu vũ và nghệ thuật.

Thể thao: Môn thể thao phổ biến ở Italia là bóng đá với giải đấu Serie A, ngoài ra còn có các bộ môn khác như bóng chày, bóng nước, đấu kiếm, bóng bầu dục, đua xe đạp, khúc côn cầu trên băng (chủ yếu ở Milano, Trentino, Alto Adige và Veneto) và đua xe công thức 1. Các môn thể thao mùa đông cũng khá phổ biến và Italia cũng tham gia nhiều vào các sự kiện thể vận hội quốc tế và Olympic. Ngoài ra, thể thao cũng gắn liền với sự kiện văn hóa như đua ngựa Palio ở thành phố Siena, diễn ra vào ngày 15 tháng 8; đua thuyền Gondola tại Thành phố Venezia diễn ra vào Chủ nhật đầu tiên của tháng 9.

9. Giáo dục

Giáo dục ở Italia là bắt buộc và được miễn phí 8 năm (5 năm tiểu học và 3 năm trung học cơ sở). Sau đó phải thi vào trung học (học 5 năm). Sau đó học sinh có thể thi vào đại học hoặc là học nghề. Hiện Italia có khoảng 76 trường đại học, trong đó có 51 trường đại học quốc lập phân bố trên toàn quốc, mỗi khóa kéo dài 5 năm. Các trường đại học Bologna, Genoa, Naples... là những trường đại học lâu đời nhất thế giới.

Giáo dục phổ thông và giáo dục bậc cao ở Italia đang trong thời kỳ thay đổi nhằm thoát khỏi sự quá tải của hệ thống. Những thay đổi này không chỉ nhằm đưa nền giáo dục Italia sánh cùng với các nước trong cộng đồng châu Âu mà còn tạo ra một hệ thống giáo dục linh hoạt hơn cho học sinh nước này.

10. Ngày nghỉ, lễ tết

- Giáng sinh, năm mới và ngày lễ phục sinh
- 6/1: Ngày chúa Giê su hiển linh
- 25/4: Ngày giải phóng
- 1/5 – Quốc tế lao động
- 1/11 – Ngày của thánh
- 8/12 - Ngày của sự tinh khiết (Đức bà Mari)
- 26/12 – Ngày tặng quà

II. Tình hình phát triển kinh tế, thương mại và đầu tư

1. Kinh tế

1.1 Tổng quan tình hình phát triển kinh tế

Italia có một nền kinh tế công nghiệp đa dạng với tổng sản lượng và mức thu nhập bình quân đầu người tương đương Pháp và Anh. Italia có hệ thống các công ty vừa, nhỏ và siêu nhỏ, rất năng động và hiệu quả, đóng góp tới gần 2/3 tổng sản phẩm quốc dân. Nền kinh tế tư bản của Italia vẫn tồn tại sự phân chia kinh tế theo khu vực, phía Bắc với nền nông nghiệp phát triển dưới sự nắm giữ của các công ty tư nhân, ở phía Nam với nền nông nghiệp kém phát triển hơn, phụ thuộc về phúc lợi và với tỉ lệ thất nghiệp là 20%.

Italia phải nhập khẩu hầu hết nguyên liệu thô dùng cho các ngành sản xuất công nghiệp và hơn 75% nhu cầu về năng lượng. Hơn một thập kỷ qua, Italia đã theo đuổi một chính sách tài chính thắt chặt nhằm đáp ứng các yêu cầu của các liên đoàn tài chính và tiền tệ và do vậy đã được hưởng mức lãi suất thấp hơn cũng như kiểm soát được tỉ lệ lạm phát ở mức thấp.

Chính phủ hiện nay của Italia đã ban hành nhiều chính sách cải cách ngắn hạn nhằm cải thiện tính cạnh tranh và tăng trưởng dài hạn của nền kinh tế. Tuy nhiên Italia đã khá chậm chạp trong việc thực hiện các cải cách cơ cấu cần thiết như giảm nhẹ gánh nặng của mức thuế cao, kiểm soát thị trường lao động thiếu tính linh hoạt và hệ thống lương hưu quá hào phóng. Nguyên nhân là do sự sụt giảm kinh tế hiện tại và sự đối lập từ các liên đoàn lao động. Nhưng các nhà lãnh đạo nước này đang phải đối mặt với sự khó khăn về kinh tế: khoản nợ chính thức của Italia vẫn ở mức trên 100% GDP và chính phủ đã nhận thấy rất khó để giảm mức thâm hụt ngân sách xuống mức mà từ đó có thể giảm nhanh được khoản nợ trên. Nợ công vẫn tăng đều đặn và đã vượt 132% GDP vào năm 2014.

Nền kinh tế Italia tiếp tục tăng trưởng thấp hơn mức trung bình của khu vực Châu Âu. Năm 2014, tăng trưởng kinh tế và thị trường lao động của Italia tiếp tục suy giảm, với tỷ lệ thất nghiệp tăng tới 12,2% trong đó tỷ lệ người trẻ tuổi thất nghiệp là hơn 40%. Hiện tại GDP của Italia có giá trị thấp hơn khoảng 10% so với thời điểm trước khủng hoảng năm 2007. Chính phủ vẫn phải đối mặt với áp lực từ các nhà đầu tư và các đối tác châu Âu để nỗ lực giải quyết các vấn đề của nền kinh tế, chẳng hạn như sự thiếu hiệu quả của thị trường lao động và trốn thuế.

1.2 Các ngành kinh tế trọng điểm

- Sản xuất ô tô

Sự bùng nổ thị trường trong nước đã khiến cho ngành truyền thống sản xuất ô tô của Italia đạt được bước phát triển về trình độ chuyên môn, thiết kế, công nghệ và hiệu quả hoạt động.

Các ngành sản xuất ô tô đã đóng góp quan trọng vào sự nghiên cứu và phát triển cấp quốc gia và có vai trò to lớn trong việc giới thiệu các công nghệ mới trên trường quốc tế.

Italia không chỉ là quốc gia nhìn nhận được tầm quan trọng của việc nghiên cứu và phát triển mà còn thực hiện được thành công điều đó để áp dụng trong ngành. Italia chủ yếu quan tâm đến những thách thức mới đối với ngành giao thông vận tải để phát triển bền vững bằng cách kêu gọi đấu thầu và còn quan tâm đến những thiết kế và kỹ thuật sản xuất đối với việc giảm trọng lượng và tái chế cho xe mới cũng như các hệ thống truyền tải và chất đốt.

- Vận tải

Italia được coi là trung tâm vận chuyển phía Nam Châu Âu và là thị trường mục tiêu quan trọng để trung chuyển hàng hoá trong lĩnh vực thương mại quốc tế. Ngành vận tải đã đem lại nhiều lợi ích về kinh tế cho Italia.

- Công nghệ Nano

Với hơn 1.200 người tham gia trực tiếp và 70 triệu Euro tiền tài trợ dành cho nghiên cứu và phát triển, Italia chú trọng phát triển để trở thành một trong các quốc gia đứng đầu thế giới về công nghệ nano. Chất lượng nghiên cứu tại các trung tâm công nghệ nano của Italia được ghi nhận có tiềm năng phát triển rất cao và luôn hướng đến vấn đề thương mại hóa.

Italia tiến hành nghiên cứu trên phạm vi cả nước, chủ yếu tập trung tại cơ sở giáo dục công cộng và các công ty lớn. Tất cả các tổ chức nghiên cứu lớn của Italia có chương trình nghiên cứu về các ngành khoa học và ngành công nghệ và đó được coi là “Mạng lưới công nghệ”.

Các viện và trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ nano đã được thành lập ra nhằm tập trung các dự án nghiên cứu có cùng mục đích và mục tiêu.

Một phương thức khác đã được áp dụng để tái tập trung hoặc chuyển toàn bộ các phòng tổng hợp sang nghiên cứu công nghệ nano. Một số các công ty lớn đã không ngừng đẩy mạnh nỗ lực do đạt được nhiều lợi ích từ các hoạt động trong ngành công nghệ nano. Ngoài ra, có rất nhiều doanh nghiệp công nghệ cao mới bung lên, thường xuyên giành được những lợi ích từ những tổ chức nghiên cứu.

Bốn viện nghiên cứu chính bao gồm:

- Hội đồng Nghiên cứu Quốc gia Ý (CNR)
- Viện Vật lý Quốc gia (INFN - mới được hợp nhất với CNR)
- Viện Vật lý hạt nhân Quốc gia (INFN)
- Cơ quan Quốc gia Nghiên cứu Công nghệ mới, Năng lượng và Môi trường (ENEA).

- Hàng không vũ trụ

Dành đầu tư cho phát triển các công ty công nghệ cao, Italia là một quốc gia dẫn đầu trong ngành sản xuất hàng không vũ trụ và là nhà cung cấp chính cho Trạm Vũ trụ quốc tế. Nhiều công ty tầm cỡ thế giới đã hỗ trợ về đào tạo và nghiên cứu khiến cho ngành không gian vũ trụ ở Italia ngày càng trở nên hấp dẫn hơn.

Với truyền thống lâu dài, công nghiệp hàng không vũ trụ ở Italia thực sự là ngành chiến lược trọng điểm. Ngành này luôn nằm trong số 10 ngành hàng đầu trên thế giới và giữ vai trò quan trọng trong các ấn phẩm về khoa học, chủ yếu nhờ vào các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực thiết kế, lập kế hoạch và ứng dụng kiến thức khoa học.

Với tổng số hơn 38.000 người được tuyển dụng, ngành công nghiệp hàng không vũ trụ của Italia đứng thứ 4 ở Châu Âu về lực lượng lao động, với hơn 1,3 tỷ Euro đầu tư cho sản xuất phát triển nghiên cứu.

- Công nghệ thông tin và viễn thông

Italia là một trong những nước phát triển mạnh nhất trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Thị trường Italia với hơn 59,5 triệu người tiêu dùng là một trong những thị trường dễ lĩnh hội các công nghệ mới trên thế giới, do đó đem lại cơ hội lý tưởng cho sự phát triển để áp dụng kỹ thuật và thương mại của sản phẩm và dịch vụ.

Ngành công nghệ thông tin ở Italia có trị giá 69 tỷ Euro, đứng thứ tư ở Châu Âu, với một tốc độ tăng trưởng hàng năm khoảng 4%.

Italia là nước lớn thứ ba ở Châu Âu có số lượng người sử dụng Internet lớn - hơn 32 triệu người và có 78,5 triệu người sử dụng điện thoại di động. Mức thâm nhập điện thoại di động 3G của Italia là cao nhất trên thế giới.

- Du lịch

Italia được coi là điểm thu hút khách du lịch đứng thứ 4 trên toàn thế giới. Nhờ có di sản văn hóa, lịch sử, nghệ thuật nổi bật và một loạt sản phẩm được thị trường quốc tế công nhận như rượu vang, thực phẩm và môi trường tự nhiên, Italia có tiềm năng lớn để phát triển ngành du lịch hơn nữa. Các ngành có tiềm năng phát triển với nhiều cơ hội đầu tư liên quan đến ngành du lịch là giải trí, sức khỏe và sắc đẹp, nhà ở, ngành dịch vụ du lịch tổng hợp.

Với doanh thu hàng năm khoảng 70 tỷ euro, chiếm 5,4% GDP, hơn 33.000 khách sạn và cung cấp 400.000 công ăn việc làm, ngành du lịch là một trong những động lực thúc đẩy nền kinh tế Italia.

2. Thương mại

Italia có quan hệ buôn bán với hơn 100 nước trên thế giới. Thị trường chính của Italia là các nước Tây Âu (chiếm trên 75%), Mỹ (8%). Quan hệ thương mại của Italia với châu Á chủ yếu tập trung vào Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản.

Kim ngạch xuất khẩu: 528,368 tỷ USD (2014).

Các mặt hàng xuất khẩu chính của Italia là: Sản phẩm cơ khí, dệt may và quần áo, máy móc sản xuất, xe có động cơ, thiết bị vận tải, hóa chất; thực phẩm, đồ uống và thuốc lá; khoáng sản, kim loại màu.

Các thị trường xuất khẩu chính của Italia là: Đức 12,6%, Pháp 11%, Hoa Kỳ 6,7%, Thụy Sĩ 5,1%, Anh 5,1%, Tây Ban Nha 4,5% (2013).

Kim ngạch nhập khẩu: 471,659 tỷ USD (2014).

Các mặt hàng nhập khẩu chính của Italia là: sản phẩm cơ khí, hóa chất, thiết bị vận tải, sản phẩm năng lượng, khoáng sản và kim loại màu, dệt may và quần áo; thực phẩm, đồ uống, thuốc lá.

Các thị trường nhập khẩu chính của Italia là: Đức 15,5%, Pháp 8,9%, Trung Quốc 6,7%, Hà Lan 6,1%, Tây Ban Nha 4,7%, Bỉ 4,4% (2013).

Kim ngạch thương mại của Italia giai đoạn 2010 -2014

Dvt: Tỷ USD

| Năm | Nhập khẩu | Xuất khẩu |
|------------|------------------|------------------|
| 2010 | 486,984 | 446,839 |
| 2011 | 558,831 | 523,256 |
| 2012 | 489,104 | 501,528 |
| 2013 | 479,342 | 518,103 |
| 2014 | 471,659 | 528,368 |

Nguồn: Trademap 2015

3. Đầu tư

Môi trường pháp lý đối với đầu tư nước ngoài tại Italia

Môi trường kinh doanh của Italia nhìn chung rất tích cực và mở cửa cho đầu tư nước ngoài. Các cơ quan của chính phủ Italia đưa ra các sáng kiến cụ thể để cải thiện môi trường kinh doanh trong đó có giải pháp giảm các rào cản đầu tư vào Italia. Một số khu vực địa lý (đặc biệt là trong khu vực Mezzogiorno phía Nam Italia) được hưởng lợi từ chương trình ưu đãi đầu tư của Chính phủ Italia và EU. Luật mới trong năm 2003 làm đơn giản hệ thống thuế của nước này và tạo ra một môi trường thuận lợi hơn cho đầu tư, và các nhà đầu tư nước ngoài đều được hưởng các quyền lợi như các nhà đầu tư trong nước.

Lợi ích cho các nhà đầu tư

Theo quy định chung, không có sự phân biệt đối xử giữa các lợi ích được hưởng giữa nhà đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư trong nước.

- Các lợi ích được thể hiện trong các hình thức đầu tư tài trợ, cho vay với lãi suất thấp hoặc nhận được đảm bảo của nhà nước cho các nhà xuất khẩu. Đôi khi, các lợi ích được chấp thuận dưới hình thức kết hợp của đầu tư và cho vay với lãi suất thấp, tùy thuộc vào vị trí địa lý của các dự án đầu tư và quy mô của công ty đầu tư.
- Trong các khu vực trên toàn quốc có tình trạng thất nghiệp, đặc biệt là ở phía Nam, được áp dụng miễn thuế, tùy thuộc vào một số điều kiện, trừ thuế hợp tác và thuế địa phương trong khoảng thời gian 10 năm.
- Hướng tới điều kiện về các khu vực địa lý, ưu đãi đầu tư có thể đạt được lên đến 65% số vốn đầu tư vào các tài sản cố định.
- Không có trường hợp lợi ích vượt quá 50% của thu nhập chịu thuế.

Những đặc điểm chính của cải cách liên quan tới thuế

- Mức trần thuế thu nhập doanh nghiệp đã giảm xuống còn 27,5% được áp dụng kể từ năm 2008.
- Được miễn thuế thu nhập từ vốn đầu tư từ 95% lợi nhuận. Loại bỏ thuế tín dụng cổ tức.

Tình hình đầu tư nước ngoài vào và đầu tư ra nước ngoài của Italia

Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của Italia tập trung nhiều tại Bắc Mỹ, EU và khu vực Đông Âu (Rumani, Albani, Nga). Tại các nước đang phát triển, đầu tư của Italia tập trung tại một số nước Nam Mỹ (Braxin, Argentina,...) và Trung Quốc.

Tính đến hết 31/12/2014, tổng số vốn đầu tư hiện có của Italia tại nước ngoài: 763,3 tỷ USD (ngày 31 tháng 12 năm 2014) và tổng số vốn đầu tư nước ngoài hiện có tại Italia: 552,1 tỷ USD (ngày 31 tháng 12 năm 2014).

4. Cơ sở hạ tầng kinh tế

Thông tin liên lạc

- Số thuê bao điện thoại: 21, 656 triệu (2012)
- Số điện thoại di động: 97,225 triệu (2012)
- Số thuê bao Internet: 25,662 triệu (2012)
- Số người sử dụng Internet: 29,235 triệu người (2009)

Giao thông vận tải

Sân bay: 129 (2013)

Sân bay – có đường băng trải nhựa: 98

Trong đó hơn 3.047 m: 9

Từ 2438 đến 3047 m: 31

Từ 1.524 đến 2.437 m: 18

Từ 914 đến 1.523 m: 29

Dưới 914 m: 11 (2013)

Sân bay - có đường băng trải nhựa: 31

Trong đó từ 1.524m đến 2.437 m: 1

Từ 914m đến 1.523 m: 10

Dưới 914 m:20 (2013)

Sân bay trực thăng: 5 (2013)

Đường ống: khí 20.223 km; dầu 1.393 km; sản phẩm tinh chế 1574 km (2013)

Đường sắt: 20.255 km

Cảng biển lớn: Augusta, Cagliari, Genoa, Livorno, Taranto, Trieste, Venice

Cảng xăng dầu: Melilli (Santa Panagia), Sarroch

Cảng container (TEU): Genoa (1.847.648), Gioia Tauro (2.264.798), La Spezia (1.307.274)

5. Các chỉ số kinh tế, thương mại, đầu tư cơ bản

(Số liệu 2014 - Nguồn: www.cia.gov)

GDP ngang giá sức mua: 2.066 tỷ USD (2014)

GDP (tỷ giá hối đoái chính thức): 2.129 tỷ USD (2014)

GDP - tỷ lệ tăng trưởng thực tế: -0,2% (2014)

GDP - bình quân đầu người (PPP): 34.500 USD (2014)

Tổng tiết kiệm quốc gia: 18,6% GDP (2014)

Tăng trưởng GDP thực tế: - 5,1%

Tỷ lệ lạm phát (giá tiêu dùng): 0,1% (2014)

Tỷ lệ thất nghiệp: 12,5% (2014)

GDP đóng góp theo ngành: (ước 2014)

- Nông nghiệp: 2,2%
- Công nghiệp: 23,9%
- Dịch vụ: 73,9%

Lực lượng lao động: 25.510.000 người (2014)

Lực lượng lao động - theo nghề nghiệp:

- Nông nghiệp: 3,9%
- Ngành công nghiệp: 28,3%
- Dịch vụ: 67,8% (2011)

Thu chi ngân sách:

- Doanh thu: 990,7 tỷ USD
- Chi phí: 1.055 tỷ USD (2014)

Tỷ lệ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: -0.2% (2014)

Sản phẩm nông nghiệp: trái cây, rau quả, nho, khoai tây, củ cải đường, đậu nành, ngũ cốc, ô liu; thịt bò, các sản phẩm từ sữa; cá

Các ngành công nghiệp: du lịch, máy móc, sắt thép, hóa chất, chế biến thực phẩm, dệt may, xe có động cơ, quần áo, giày dép, gốm sứ

Dân số dưới mức nghèo khổ: 29,9% (năm 2012)

Phân phối thu nhập gia đình - chỉ số Gini: 31,9

Thuế và các khoản thu khác: 46,5% GDP (2014)

Thặng dư ngân sách (+) hoặc thâm hụt (-): -3% GDP (2014)

Nợ công: 134,1% GDP (2014)

Nợ - đối ngoại: 2,604 nghìn tỷ USD (ngày 31 tháng 12 năm 2013)

Tỷ giá ngoại tệ: Euro (EUR) cho mỗi đồng đô la Mỹ 0,7489 (2014)

6. Quan hệ quốc tế

Chính sách nền tảng của Italia là hội nhập Châu Âu, tham gia đồng tiền chung, ủng hộ việc tiến tới thống nhất về chính trị, đối ngoại và an ninh, ủng hộ việc thành lập nên quốc phòng riêng của Liên minh châu Âu (EU), việc cải cách thể chế và mở rộng EU. Tiếp tục coi Liên minh với Hoa Kỳ trong khuôn khổ NATO là cơ bản. Tích cực thúc đẩy quan hệ với Iran, Libi, Algeria. Với Châu Á - Thái Bình Dương, Italia coi trọng quan hệ với Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc. Italia coi trọng vai trò của ASEAN trong khu vực, chủ yếu vì lợi ích thương mại.

Italia tham gia các tổ chức quốc tế và khu vực sau: AfDB, AsDB, Australia Group, BIS, BSEC (quan sát viên), CBSS (quan sát viên), CDB, CE, CEI, CERN, EAPC, EBRD, EIB, EMU, ESA, EU, FAO, G- 7, G- 8, G-10, IADB, IAEA, IBRD, ICAO, ICC, ICCT, ICFTU, ICRM, IDA, IEA, IFAD, IFC, IFRC, IHO, ILO, IMF, IMO, Interpol, IOC, IOM, IPU, ISO, ITU, LAIA (quan sát viên), MIGA, MINURSO, NAM (khách mời), NATO, NEA, NSG, OAS (quan sát viên), OECD, OPCW, OSCE, Paris Club, PCA, UN, UNCTAD, UNESCO, UNHCR, UNIDO, UNIFIL, UNMEE, UNMIS, UNMOGIP, UNTSO, UPU, WCL, WCO, WEU, WHO, WIPO, WMO, WToO, WTO, ZC.

III. Quan hệ hợp tác với Việt Nam

1. Quan hệ ngoại giao

Việt Nam và Italia chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 23 tháng 3 năm 1973. Ngày 23/3/2003, hai nước đã tổ chức kỷ niệm trọng thể 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao.

Quan hệ chính trị giữa hai nước từ đầu những năm 90 được phát triển và củng cố. Sau chuyến thăm chính thức Việt Nam của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Italia G. De Michelis (12/1989), hai nước duy trì thường xuyên việc trao đổi đoàn ở cấp cao.

Về phía Việt Nam

- Tháng 5/1990, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Cơ Thạch
- Tháng 9/1994, Thứ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên
- Tháng 3/1995, Phó Thủ tướng Nguyễn Khánh.
- Tháng 5/1997, Thủ tướng Việt Nam Võ Văn Kiệt
- Tháng 3/1999, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cẩm
- Tháng 5/2000, Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu
- Tháng 3/2002, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Nguyễn Huy Hiệu
- Tháng 11/2002, Phó Thủ tướng Vũ Khoan thăm và dự Hội thảo "Giới thiệu Việt Nam 2002" tại Italia
- Tháng 12/2003, Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn Yếu
- Tháng 7/2004, Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch Võ Thị Thắng
- Tháng 10/2004, Bộ trưởng Quốc phòng Phạm Văn Trà
- Tháng 3/2005, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An
- Tháng 6/2005, Bộ trưởng Lao động, Thương binh và Xã hội Nguyễn Thị Hằng
- Tháng 1/2006, Thứ trưởng Ngoại giao Lê Văn Bằng.
- Tháng 1/2007, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng
- Tháng 12/2007, Thứ trưởng Nguyễn Văn Thơ
- Tháng 4/2009, Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng
- Tháng 12/2009, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết thăm cấp Nhà nước
- Tháng 7/2010, Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Sinh Hùng thăm chính thức
- Tháng 9/2012, Thứ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn thăm và làm việc
- Tháng 1/2013, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thăm chính thức
- Tháng 1/2013, Tuyên bố chung quan hệ chiến lược Việt Nam - Italia

Về phía Italia

- Tháng 11/1990, Thứ trưởng Ngoại giao Lenocci
- Tháng 1/1992, Bộ trưởng Ngoại giao G. De Michelis
- Tháng 11/1996, Thứ trưởng Ngoại giao Patrizia Toia
- Tháng 10/1999, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp P.L. Bersani

- Tháng 2/2000, Thứ trưởng Ngoại thương B.Silvia thăm Việt Nam.
- Tháng 10/2000, Bộ trưởng Ngoại giao, Lamberto Dini
- Tháng 2/2001, Thứ trưởng Ngoại thương Mauro Fabris
- Tháng 11/2003, Tổng thư ký Bộ Quốc Phòng
- Tháng 9/2004, Thứ trưởng Ngoại giao Roberto Antonione
- Tháng 10/2004, Phó Thủ tướng Gianfranco Fini dự ASEM 5
- Tháng 11/2004, Thứ trưởng Ngoại giao Margherita Boniver
- Tháng 01/2005, Chủ tịch Hạ viện Pier Ferdinando Casini
- Tháng 4/2007, Thứ trưởng ngoại giao Ý Gianni Vernetti
- Tháng 10/2007, Phó Chủ tịch HĐBT, Bộ trưởng ngoại giao M.D'Alema
- Tháng 11/2008, Bộ trưởng Phát triển Kinh tế Claudio Scajola
- Tháng 3/2009, Thứ trưởng Ngoại giao Stefania Craxi
- Tháng 6/2009, Italy muốn phát triển quan hệ với Việt Nam
- Tháng 2/2012, Bộ trưởng ngoại giao sang thăm chính thức
- Tháng 3/2012, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Italia Giulio Terzidi Sant'Agata
- Tháng 1/2013, Bộ trưởng quốc phòng

Italia tích cực ủng hộ việc tăng cường hợp tác giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, trên các diễn đàn quốc tế lớn cũng như việc bình thường hoá quan hệ giữa Việt Nam và các tổ chức tài chính, thương mại, tiền tệ quốc tế.

Một số hiệp định và thỏa thuận đã ký kết giữa hai bên:

- Hiệp định khung về Hợp tác Kinh tế, Công nghiệp và Kỹ thuật (1989);
- Hiệp định Khuyến khích và Bảo hộ đầu tư (1990);
- Hiệp định Hợp tác Văn hoá (1990);
- Biên bản thoả thuận về kỳ họp đầu tiên của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Italia (1990);
- Biên bản ghi nhớ về Hợp tác phát triển (1992);
- Hiệp định hoãn nợ (8/1994);
- Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (11/1996);
- Thỏa thuận về nguyên tắc sử dụng 60 triệu USD tín dụng vay ưu đãi Chính phủ Ý dành cho Việt Nam (5/1997);
- Chương trình thực hiện Hiệp định Văn hoá hai nước trong hai năm 1997-1999 (5/1997);
- Chương trình thực hiện Biên bản ghi nhớ về hợp tác Khoa học - Công nghệ (11/1998);
- Biên bản ghi nhớ về hợp tác giữa các doanh nghiệp vừa và nhỏ (10/1999);
- Bản Thoả thuận về hợp tác lần thứ 4 của Ủy ban liên chính phủ Việt Nam - Italia (12/2000);
- Biên bản ghi nhớ về việc Chính phủ Italia xoá nợ cho Chính phủ Việt Nam 40 tỷ Lia (11/2002);
- Hiệp định hợp tác về nuôi con nuôi giữa CHXHCN Việt Nam và Cộng hoà Italia ký ngày 13/6/2003 tại Hà Nội;

- Chương trình hợp tác văn hóa- đào tạo Việt Nam- Italia 2004-2007 ký ngày 9/11/2004 tại Hà Nội.
- Biên bản ghi nhớ về tham khảo chính trị giữa hai Bộ ngoại giao, ký ngày 26/4/2007 tại Hà Nội.

2. Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại

Italia là một trong những nước Tây Bắc Âu đầu tiên nổi lại và phát triển các quan hệ hợp tác với Việt Nam sau thời kỳ ngưng đọng (những năm 1979 - 1989). Một số tập đoàn sản xuất lớn của Italia đã thiết lập quan hệ hợp tác và bước đầu có được một số kết quả quan trọng tại Việt Nam như Technip Italy (dự án Nhà máy đạm Phú Mỹ), Danieli Officina (nhà máy sản xuất thép), Fiat Iveco (liên doanh ô tô Mekong), Piaggio (xe tay ga).

Kim ngạch thương mại hai chiều hai nước tăng đều trong những năm qua. Năm 2014, kim ngạch thương mại hai chiều đạt 4,077 tỷ USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Italia đạt 2,741 tỷ USD và kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Italia đạt 1,336 tỷ USD.

Tuy nhiên doanh nghiệp Italia vẫn chưa hiểu rõ về những thay đổi của nền kinh tế Việt Nam trong những năm gần đây, nhất là về môi trường kinh doanh, khả năng tiếp cận thị trường và tìm kiếm bạn hàng Việt Nam. Những mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam vào thị trường Italia là điện thoại và các loại linh kiện, giày dép, cà phê, hàng dệt may và thủy sản. Việt Nam nhập từ Italia chủ yếu là máy móc thiết bị cơ khí, phương tiện vận tải và nguyên liệu da.

Các mặt hàng chủ yếu Việt Nam xuất khẩu sang Italia năm 2014 và 4 tháng đầu năm 2015

Đvt: USD

| STT | Mặt hàng chủ yếu | ĐVT | Trị giá (USD) | |
|-----|--------------------------------|-----|---------------|------------|
| | | | Năm 2014 | 4T/2015 |
| 1 | Hàng thủy sản | USD | 137.142.248 | 32.599.075 |
| 2 | Hàng rau quả | USD | 5.670.359 | 510.059 |
| 3 | Hạt điều | Tấn | 25.036.075 | 7.634.338 |
| 4 | Cà phê | Tấn | 239.146.351 | 93.468.759 |
| 5 | Hạt tiêu | Tấn | 12.594.155 | 3.532.327 |
| 6 | Hóa chất | USD | 22.317.098 | 6.681.968 |
| 7 | Chất dẻo nguyên liệu | Tấn | 416.634 | |
| 8 | Sản phẩm từ chất dẻo | USD | 25.076.962 | 6.598.476 |
| 9 | Cao su | Tấn | 20.730.467 | 3.595.872 |
| 10 | Sản phẩm từ cao su | USD | 9.616.116 | 2.553.957 |
| 11 | Túi xách, ví, vali, mũ và ô dù | USD | 41.868.602 | 15.116.746 |
| 12 | Sản phẩm mây, tre, cói và thảm | USD | 5.579.542 | 1.691.608 |

| | | | | |
|----|--|------------|----------------------|--------------------|
| 13 | Gỗ và sản phẩm gỗ | USD | 25.412.179 | 12.379.494 |
| 14 | Xơ, sợi dệt các loại | Tấn | 13.414.623 | 4.654.591 |
| 15 | Hàng dệt, may | USD | 193.760.476 | 64.540.873 |
| 16 | Giày dép các loại | USD | 313.859.653 | 86.581.921 |
| 17 | Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày | USD | 34.036.294 | 11.906.820 |
| 18 | Sản phẩm gốm, sứ | USD | 8.489.399 | 2.312.490 |
| 19 | Sắt thép các loại | Tấn | 19.190.725 | 6.699.602 |
| 20 | Sản phẩm từ sắt thép | USD | 26.940.706 | 6.545.999 |
| 21 | Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện | USD | 163.595.970 | 90.603.097 |
| 22 | Điện thoại các loại và linh kiện | USD | 1.063.102.427 | 312.720.074 |
| 23 | Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác | USD | 111.594.568 | 39.866.510 |
| 24 | Phương tiện vận tải và phụ tùng | USD | 97.055.793 | 42.950.117 |
| 25 | Đồ chơi và dụng cụ thể thao | USD | 14.052.619 | 4.379.370 |
| | Tổng cộng | USD | 2.741.330.328 | 898.220.336 |

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Các mặt hàng chủ yếu Việt Nam nhập khẩu từ Italia năm 2014 và 4 tháng đầu năm 2015

Dvt: USD

| STT | Mặt hàng chủ yếu | ĐVT | Trị giá (USD) | |
|-----|--|-----|---------------|------------|
| | | | Năm 2014 | 4T/2015 |
| 1 | Thức ăn gia súc và nguyên liệu | USD | 220.711.577 | 57.434.269 |
| 2 | Nguyên phụ liệu thuốc lá | USD | 10.123.362 | 2.493.865 |
| 3 | Hóa chất | USD | 11.515.507 | 2.993.369 |
| 4 | Sản phẩm hóa chất | USD | 38.447.484 | 10.797.864 |
| 5 | Nguyên phụ liệu dược phẩm | USD | 9.895.817 | 2.671.687 |
| 6 | Dược phẩm | USD | 119.339.946 | 41.268.010 |
| 7 | Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh | USD | 6.759.492 | 1.871.230 |
| 8 | Chất dẻo nguyên liệu | Tấn | 10.409.482 | 2.988.226 |
| 9 | Sản phẩm từ chất dẻo | USD | 15.297.796 | 4.825.192 |
| 10 | Sản phẩm từ cao su | USD | 6.628.001 | 3.415.571 |
| 11 | Gỗ và sản phẩm gỗ | USD | 22.733.816 | 4.972.991 |
| 12 | Giấy các loại | Tấn | 11.424.170 | 3.705.326 |
| 13 | Vải các loại | USD | 59.382.239 | 18.118.966 |
| 14 | Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày | USD | 192.557.615 | 58.223.518 |
| 15 | Sắt thép các loại | Tấn | 4.109.773 | 3.425.861 |
| 16 | Sản phẩm từ sắt thép | USD | 35.789.397 | 20.109.650 |

| | | | | |
|----|--|------------|----------------------|--------------------|
| 17 | Kim loại thường khác | Tấn | 2.904.200 | 2.035.741 |
| 18 | Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện | USD | 19.380.397 | 5.892.538 |
| 19 | Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác | USD | 381.290.806 | 137.081.684 |
| 20 | Linh kiện, phụ tùng ô tô | Chiếc | 1.956.357 | 462.655 |
| 21 | Hàng điện gia dụng và linh kiện | USD | 3.762.143 | 1.119.529 |
| | Tổng cộng | USD | 1.336.746.499 | 436.582.921 |

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Italia giai đoạn 2011 – 4T/2015

Đvt: USD

| Năm | 2011 | 2012 | 2013 | 2014 | 4T/2015 |
|-------------|---------------|---------------|---------------|---------------|-------------|
| Việt Nam XK | 1.534.325.967 | 1.876.555.639 | 2.290.465.136 | 2.741.330.328 | 898.220.336 |

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Italia giai đoạn 2011 – 4T/2015

Đvt: USD

| Năm | 2011 | 2012 | 2013 | 2014 | 4T/2015 |
|-------------|-------------|-------------|---------------|---------------|-------------|
| Việt Nam NK | 998.756.680 | 972.056.308 | 1.176.831.308 | 1.336.746.499 | 436.582.921 |

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

3. Hợp tác đầu tư và hợp tác phát triển

3.1 Hợp tác đầu tư

Italia đứng thứ 33 trong số các quốc gia trên thế giới về mức đầu tư trực tiếp tại Việt Nam với 37 dự án trị giá 188 triệu USD (đứng thứ 9 trong số các nước EU), chủ yếu trong các ngành: giày da, xây dựng, thiết bị vệ sinh, bình nóng lạnh, chế biến thép. Một số công ty Italia đầu tư hiệu quả tại Việt Nam như Perfetti (kẹo), Merloni Termo Sanitari (Bình nóng lạnh Ariston). Hiện tại, Công ty Piaggio đang đầu tư 45 triệu USD để xây dựng một nhà máy sản xuất xe máy Vespa tại Vĩnh Phúc với công suất 100.000 chiếc/năm.

Tiềm năng trao đổi hợp tác đầu tư giữa Việt Nam và Italia

Trong tương lai, nhiều doanh nghiệp của Italia sẽ tới thăm Việt Nam và sẽ không chỉ đặt trọng tâm vào việc tham gia phát triển các công trình hạ tầng cơ sở ở Việt Nam như cầu cống, đường xá mà còn chú ý đến những lĩnh vực khác. Chủ trương của Chính phủ Italia là tiếp tục thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác nhiều mặt giữa hai nước Italia và Việt Nam, xem việc đầu tư vào Việt Nam là quyết định phát triển có tính chiến lược.

Các nhà đầu tư của Italia vào Việt Nam nhìn nhận rằng, Việt Nam hiện đang trong quá trình chuyển đổi lớn, đạt sự tăng trưởng rất ấn tượng và ổn định, nguồn vốn đầu tư nước ngoài ngày càng tăng. Chính sách thu hút đầu tư của Chính phủ đang tạo ra môi trường kinh doanh hết sức hấp dẫn và thuận lợi. Tuy nhiên, nguồn đầu tư của Italia vào Việt Nam thời gian qua còn hạn chế, chưa xứng với tiềm năng của hai nước. Do đó các doanh nghiệp hai nước cần tăng cường giao lưu, thảo luận kỹ các cơ hội, khả năng hợp tác, nhất là trong lĩnh vực hạ tầng và sản xuất công nghiệp để nâng quy mô các dự án đầu tư, thương mại lên một tầm cao mới.

Trước Chính phủ của Thủ tướng Berlusconi, Chính phủ của Thủ tướng tiền nhiệm Romano Prodi đã đưa Việt Nam vào danh sách các nước thuộc khu vực châu Á có vai trò then chốt về kinh tế đối với Italia, đồng thời coi Việt Nam là một điểm cầu chiến lược về đầu tư đến năm 2020 đối với các doanh nghiệp nước này.

Để tạo điều kiện cho các nhà đầu tư Italia tìm hiểu về Việt Nam, một cổng thông tin trực tuyến Viet-It Affairs (tại địa chỉ www.viet-it-affairs.com) vừa được đưa vào hoạt động cuối năm 2008. Cổng thông tin ra đời cùng với sự cộng tác của Phòng Thương mại Italia.

3.2 Hợp tác phát triển

Italia bắt đầu cung cấp ODA cho Việt Nam vào những năm '80 dưới các hình thức: cho vay ưu đãi, viện trợ không hoàn lại song phương hoặc thông qua các tổ chức quốc tế như UNIDO, IFAD, viện trợ khẩn cấp. Các lĩnh vực hợp tác ưu tiên giữa Italia và Việt Nam gồm: cấp thoát nước, vệ sinh môi trường, phát triển nguồn nhân lực, y tế, hỗ trợ thể chế... Tại Nghị định thư 1990-1992, Italia cam kết tài trợ cho Việt Nam 160 tỉ Lia (139 triệu USD) gồm 120 tỉ vay ưu đãi và 40 tỉ không hoàn lại, tuy nhiên nhiều dự án không có hiệu quả do bất ổn chính trị ở Italia.

Năm 1997, Italia cho Việt Nam vay 100 tỉ lia (tương đương 60 triệu USD) thời hạn 35 năm, ân hạn 14 năm, lãi suất 0,5%” để thực hiện các dự án về cấp nước và giáo dục. Năm 2000, tại kỳ họp Ủy ban Liên chính phủ (12/2000), Chính phủ Italia cam kết cấp bổ sung cho Việt Nam 16 tỉ lia tín dụng ưu đãi.

Italia cung cấp vốn viện trợ không hoàn lại đối với dự án hàng hoá cho ngành nước trị giá 2,737 triệu Euro và dự án hỗ trợ kỹ thuật nâng cao năng lực thể chế giúp Việt Nam gia nhập WTO trị giá ODA 751.950 Euro.

Ngoài ra, Italia còn có hình thức viện trợ rất có hiệu quả thông qua uỷ thác hoặc đồng tài trợ như tài trợ 839.424 Euro uỷ thác qua trường Đại học Sassari cho dự án “Xây dựng trung tâm y tế Carlo Urbani” tại Đại học Y Huế; tài trợ 1,083 triệu Euro thông qua UNIDO cho dự án “Hỗ trợ thành lập cơ cấu trợ giúp doanh nghiệp vừa và nhỏ”; tài trợ thông qua IFAD 1,5 triệu Euro cho dự án “Xoá đói giảm nghèo tại tỉnh Gia Lai”; tài trợ 1,49 triệu USD thông qua FAO cho dự án “Quản lý tổng hợp các hoạt động ở đầm phá Thừa Thiên Huế. Chính phủ hai nước đã ký 3 MOU về việc thực hiện 3 dự án tín dụng ưu đãi với tổng trị giá hơn 30 triệu Euro: (i): lĩnh vực nước tỉnh Bình Thuận; (ii): vệ sinh môi trường Cà Mau; (iii): vệ sinh môi trường Núi Thành, Quảng Nam.

Hai bên đã tái khởi động hoạt động của Uỷ ban Hỗn hợp về Hợp tác Phát triển Việt Nam - Italia (hợp tại Roma ngày 4-5/12/2009) để thông qua một số dự án trong các lĩnh vực ưu tiên (y tế, bảo vệ môi trường và hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ). Nhân chuyến thăm Italia của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết, hai bên đã ký Thỏa thuận hợp tác trị giá 30 triệu Euro vay ưu đãi, 5 triệu Euro viện trợ không hoàn lại và 10 triệu Euro chuyển đổi nợ cho giai đoạn 2010 - 2012. Hai bên đã ký Hiệp định chuyển đổi nợ nhân chuyến thăm Italia của Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Sinh Hùng (tháng 7/2010).

Italia cũng đã nhiều lần viện trợ khẩn cấp cho ta như: viện trợ bão lụt (1999, 2000, 2001), viện trợ khắc phục dịch cúm gia cầm (2004), viện trợ khẩn cấp 1 triệu Euro (1,44 triệu USD) để khắc phục hậu quả cơn bão Kammuri gây thiệt hại nặng nề cho các tỉnh Tây Bắc (9/2008) và 200.000 Euro khắc phục cơn bão Ketsana (10/2009); 50.000 Euro khắc phục đợt lũ tại các tỉnh miền Trung (10/2010).

Nhân chuyến thăm Việt Nam của Thứ trưởng Ngoại giao Italia vào tháng 3/2009, hai bên đã ký Chương trình hợp tác Văn hoá - Giáo dục giai đoạn 2009 - 2011. Hàng năm Chính phủ Italia dành cho ta một số học bổng cho các khoá học tiếng Italia và Cao học, mở các khoá học tiếng Italia tại Hà Nội, TPHCM. Chính phủ Italia phối hợp với UNESCO giúp đỡ Việt Nam trùng tu khu di tích Mỹ Sơn với tổng kinh phí hơn 435.000USD (phía Việt Nam đóng góp 19.000 USD), đồng thời giúp đào tạo và trang bị kiến thức về bảo tồn di sản văn hóa theo tiêu chuẩn quốc tế cho cán bộ khảo cổ học, kiến trúc sư, chuyên gia bảo tồn và cán bộ quản lý.

Bên cạnh đó, hai bên cũng thường xuyên tổ chức các tuần lễ/ tháng văn hoá tại Italia và Việt Nam, theo đó nổi lên là các liên hoan văn hoá Việt Nam “Rồng và Bướm” tại Roma (2006 và 2007), “Gần và Xa” tại Udine (2007) và năm văn hoá Italia tại Việt Nam mang tên “Cầu vòng Ý” với hơn 40 hoạt động văn hoá kéo dài từ tháng 4 đến tháng 10/2007. Ngoài ra, Italia cũng tích cực tham gia và tổ chức một số hoạt động văn hoá - nghệ thuật nhân Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội 2010.

IV. Một số điều cần biết khi kinh doanh với Italia

1. Các quy định về xuất nhập khẩu

1.1 Chứng từ nhập khẩu

Nhập khẩu hàng hóa vào Italia cần có các chứng từ sau:

Hóa đơn thương mại: cần có 3 bản. Không có mẫu hóa đơn quy định. Phải bao gồm các nội dung sau:

- Ngày bốc hàng
- Tên, địa chỉ người mua, người bán
- Thông tin mô tả đầy đủ chính xác về hàng hóa
- Nước xuất xứ
- Ký mã hiệu, số lượng
- Loại hàng
- Trọng lượng tổng và trọng lượng tịnh của hàng hóa
- Tổng giá bao gồm tất cả các chi phí (không được ghi trị giá trên hóa đơn thấp hơn giá trị thực tế)
- Tên tàu, cảng bốc dỡ, phân loại HS của hàng hóa

Chữ ký tay không bắt buộc phải thể hiện trên hóa đơn thương mại.

Giấy chứng nhận xuất xứ: được cấp bởi Ủy ban Thương mại địa phương.

Vận đơn: phải bao gồm những nội dung sau:

- Mô tả hàng hóa
- Tên chủ hàng
- Tàu chuyên chở
- Nước xuất xứ
- Cảng xếp và dỡ hàng
- Mọi chi tiết về dấu hiệu hàng hóa
- Tên người được thông báo khi hàng hóa cập cảng

Tùy thuộc vào từng điều kiện giao hàng, nhà nhập khẩu có thể yêu cầu một bộ vận đơn đường biển để làm thủ tục thông quan hàng hóa khi hàng cập cảng dỡ hàng.

Đơn bảo hiểm: Yêu cầu phải có 2 bản (1 bản gốc và một copy).

Phiếu đóng gói: Không bắt buộc đối với những hàng nguyên container, nhưng đối với những container hàng lẻ, khi làm thủ tục thông quan phải có phiếu đóng gói kèm theo.

Giấy chứng nhận đặc biệt

- Giấy chứng nhận phải được viết bằng ngôn ngữ của nước nhập khẩu, bản fax giấy chứng nhận không được chấp nhận.

- Các loại thực vật sống, hạt giống yêu cầu phải có giấy chứng nhận kiểm dịch được cấp bởi nước xuất xứ.
- Động vật sống, cá, động vật có vỏ hoặc thịt được bảo quản lạnh, mỡ lợn, các loại da sống hoặc đã sấy khô, len, tóc phải có giấy chứng nhận y tế được cấp bởi Cơ quan có thẩm quyền ở nước xuất xứ.
- Các loại động vật thuộc giống bò khi nhập khẩu vào Italia phải kèm theo giấy chứng nhận y tế chứng nhận các con vật này không bị mắc bệnh (các bệnh về móng và miệng, hoặc bệnh truyền nhiễm cho gia súc).
- Đối với hàng sáp ong và mật ong phải có giấy chứng nhận y tế viết bằng cả tiếng Ý và tiếng Anh.
- Rượu, bia nhập khẩu vào Italia phải có giấy chứng nhận phân tích thành phần sản phẩm, được cấp bởi Phòng phân tích có chức năng.
- Động vật nhập từ các nước cho phép sử dụng oxtrogen phải kèm theo giấy chứng nhận y tế chỉ rõ vật nuôi không có hàm lượng extrogen tự nhiên hoặc dưới dạng hợp chất.
- Những sản phẩm thịt phải có giấy chứng nhận xuất khẩu, Giấy chứng nhận xuất xứ, y tế; đối với sản phẩm thịt đồ phải chỉ rõ rằng thịt bò được nuôi tại những trang trại không có bệnh dịch.
- Cá nhập khẩu cần phải có giấy chứng nhận đặc biệt đảm bảo hàm lượng thủy ngân trong mức cho phép.

Giấy phép nhập khẩu:

Giấy phép nhập khẩu được ban hành với một danh sách các hạng mục giới hạn do Bộ Ngoại thương Italia công bố. Hiệu lực của giấy phép phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố khác nhau. Các hạng mục có thể được chấp nhận nếu tuân thủ những điều kiện đặc biệt.

Giấy phép nhập khẩu thuộc trách nhiệm của các nhà nhập khẩu Italia. Giấy phép này được cấp cho các nhà nhập khẩu Italia khi họ đưa ra được những giấy tờ cần thiết. Giấy phép nhập khẩu không được chuyển nhượng, dù chúng có thể được sử dụng để đối chứng cho một số chuyển hàng với số lượng cho phép.

1.2 Các mặt hàng cấm nhập khẩu

- Thịt cá ngừ đỏ Đại Tây Dương có xuất xứ từ Belize, Panama và Honduras
- Đồ chơi và trò chơi có chứa sun phát đồng
- Những đồ bằng kim loại dẹt mỏng bao gồm cả nhựa, giấy hoặc bao vải
- Ma túy và các chất gây nghiện trái phép
- Các dạng hình thái của sợi A-mi-ăng
- L-tryptophane và hợp chất của chúng dưới bất kỳ dạng nào
- Chất dẻo cao su hoặc những chất tương tự dùng trong sản xuất thực phẩm
- Nhiệt kế có chứa thủy ngân
- Thịt bò có hocmon tăng trưởng của Mỹ

1.3 Các mặt hàng hạn chế nhập khẩu

- Xác người, bộ phận cơ thể người, phôi người và động vật hoặc tro
- Chất nổ
- Súng ngắn và đạn dược
- Các loại thực phẩm và đồ uống yêu cầu bảo quản lạnh hoặc phải trong một môi trường kiểm soát nhất định.
- Động vật sống (bao gồm cả côn trùng)
- Thực vật và nguyên liệu thực vật gồm cả hoa
- Xổ số và các trò chơi bị cấm theo quy định của từng địa phương
- Tiền (xu, giấy, cổ phiếu, chứng khoán và thư tín dụng)
- Tem
- Sách báo khiêu dâm
- Chất thải, kim tiêm đã qua sử dụng hoặc các loại chất thải y tế khác
- Những hàng hóa vật dụng gây nguy hiểm
- Những hàng hóa yêu cầu có giấy chứng nhận đặc biệt hoặc cho phép lưu thông nhập khẩu hoặc xuất khẩu
- Hàng hóa đang trong quá trình chế biến gia công
- Hàng hóa có giá trị khai báo hải quan vượt quá mức cho phép theo quy định
- Những mặt hàng bị cấm nhập hoặc xuất bởi bất kỳ luật lệ hoặc quy định nào khác
- Những mặt hàng mang tính nguy hiểm ngoại trừ những mặt hàng đã được cho phép dưới sự kiểm soát
- Xác động vật (gồm cả côn trùng)
- Bao gói bị ướt, dò rỉ hoặc bốc mùi.

1.4 Tạm nhập

Nguyên vật liệu có thể được tạm nhập vào Italia mà không cần trả thuế, phí nếu như những nguyên vật liệu đó được sử dụng trong quá trình sản xuất, chế biến các sản phẩm để xuất khẩu. Nhà nhập khẩu nộp 1 khoản tiền đặt cọc, thường thì theo các mẫu bảo lãnh có sẵn tại các ngân hàng hoặc các công ty bảo hiểm. Đến khi hàng thành phẩm được xuất đi thì khoản đặt cọc bảo lãnh này được thanh toán và tiền đặt cọc được trả lại.

Hàng hóa tạm nhập để tái xuất cũng không phải chịu thuế và phí nhập khẩu theo sự phê chuẩn của Hải quan Italia.

Hàng mẫu không có giá trị thương mại cũng không phải trả thuế, phí.

Tài liệu in quảng cáo phải chứng nhận “tài liệu quảng cáo - không có giá trị thương mại”. Những hàng mẫu có giá trị thương mại cũng có thể không bị đánh thuế khi tuân thủ các điều kiện sau:

- Hàng mẫu được đảm bảo là nhập khẩu vào Italia chỉ để trưng bày và sẽ tái xuất chứ không để bán.
- Có chứng nhận xuất xứ bởi Phòng Thương mại và Công nghiệp chứng minh nguồn hàng.
- Có 1 khoản tiền đặt cọc hay trái phiếu được nộp thay cho thuế, phí khi tạm nhập. Khoản tiền này sẽ được trả lại khi hàng hóa được tái xuất.

- Phiếu đóng gói (bản sao) với đầy đủ các thông tin mô tả sản phẩm bao gồm giá trị, trọng lượng...

1.5 Nhập khẩu hàng mẫu

Nhà sản xuất nhập khẩu mẫu may phục vụ cho sản xuất các hàng hoá tương tự ở Italia có thể là mẫu hàng hóa được miễn thuế vào Italia. Vận chuyển hàng có thể chứa một số mẫu hàng hóa khác nhau, miễn là chỉ có một mẫu của từng loại. Để thực hiện điều kiện này, hải quan Italia yêu cầu số lượng hàng hóa mẫu có trong các tài liệu thương mại. Hóa đơn thương mại phải có các nội dung mô tả sản phẩm vận chuyển có trong mẫu hàng hóa. Việc cung cấp thông tin không rõ ràng sẽ phải chịu thuế tiêu thụ bình thường.

Hàng mẫu có đủ điều kiện miễn phí, nếu:

- Có giá trị không đáng kể (22 Euro hoặc ít hơn),
- Do yêu cầu của đơn đặt hàng đối với hàng hoá dùng làm hàng mẫu.
- Mỗi loại hàng chỉ có 1 mẫu duy nhất.
- Lô hàng không vượt quá 3kg (6,6 lbs)
- Tổng cộng số lượng hàng mẫu tối đa không quá 5 món
- Hàng mẫu được cung cấp trực tiếp từ nước ngoài
- Hàng mẫu sẽ được tiêu thụ hoặc tiêu hủy, được đóng gói, đánh dấu đúng cách và không có giá trị sử dụng.

2. Chính sách thuế và thuế suất

2.1 Thuế nhập khẩu

Hàng năm Ủy ban Châu Âu sẽ đăng trên Công báo của Cộng đồng về biểu thuế quan hưởng theo Tối huệ quốc (MFN) đối với tất cả danh mục hàng nhập khẩu vào Cộng đồng. Nếu so sánh theo mức tối thiểu và tối đa thì mức thuế cao nhất vẫn là các mặt hàng như thịt, sản phẩm sữa, ngũ cốc và rau hoa quả chế biến và không chế biến. Đối với hàng nông sản, mức thuế từ 0% đến 470,8%; đối với hàng không phải nông sản có mức thuế từ 0% đến 36,6%.

Về cơ bản, biểu thuế quan được chia thành ba nhóm:

- Nhóm thứ nhất áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu từ các nước có thực hiện quy chế tối huệ quốc (MFN).
- Nhóm thứ hai là thuế quan ưu đãi, áp dụng đối với hàng nhập khẩu từ các nước đang phát triển được hưởng đơn thuần ưu đãi GSP của EU.
- Nhóm thứ ba, được gọi là thuế quan đặc biệt, thực hiện đối với hàng nhập khẩu từ một số nước đang phát triển được hưởng ưu đãi theo hiệp định song phương khác như cả nước trong các hiệp định Châu Âu, EC – ACP và các nước chậm phát triển nhất.

2.2 Thuế giá trị gia tăng

Thuế giá trị gia tăng (VAT) tại từng quốc gia trong EU được đánh vào hàng hóa rất khác nhau. Đây là khoản thuế được thu tại các điểm đến cuối cùng của hàng hóa. Theo đó thuế suất thuế VAT được áp dụng tại Italia như sau:

- 0%: được áp dụng cho xuất khẩu bên ngoài EU và cung cấp hàng hóa cho thương nhân trong khối các quốc gia EU, buôn bán tàu biển, máy bay và các linh kiện liên quan, các dịch vụ cung cấp liên quan tới giao dịch tài chính quốc tế.
- 4% được áp dụng cho những sản phẩm nông nghiệp chính, thực phẩm thiết yếu (bánh mì, sữa và hoa quả), thiết bị y tế, sách báo.
- 10% được áp dụng cho một số sản phẩm nông nghiệp nhất định, các dịch vụ vận chuyển cá nhân, hầu hết thực phẩm, vật nuôi và thịt, hầu hết các sản phẩm dược, dịch vụ viễn thông công cộng (20% VAT được đánh nếu là dịch vụ tư nhân), các dịch vụ liên quan đến khách sạn, nhà hàng, và vé máy bay nội địa.
- 20% là mức thuế tiêu chuẩn, áp dụng cho tất cả các hàng hóa và dịch vụ.

2.3 Thuế thu nhập

Các mức thu nhập chịu thuế được quy định như sau:

| Thu nhập (Euro) | Mức thuế (%) |
|-----------------|--------------|
| 0 – 15.000 | 23 |
| 15.001 – 28.000 | 27 |
| 28.001 – 55.000 | 38 |
| 55.001 – 75.000 | 41 |
| >75.000 | 43 |

Thuế thu nhập doanh nghiệp tại Italia trong năm 2010 là 27,5% cộng thêm thuế địa phương (iRAP) 3,9% thuế này dự kiến sẽ được bãi bỏ trong tương lai.

Các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực dưới đây có doanh thu cao hơn 25 triệu Euro phải chịu thêm mức thuế 5,5 % (iRES) :

- Nghiên cứu và khai thác dầu khí
- Dầu tinh chế, sản xuất và bán xăng dầu, xăng dầu, khí đốt, dầu bôi trơn, khí đốt hoá lỏng của xăng dầu và khí tự nhiên.
- Sản xuất và bán điện.

3. Quy định về bao gói, nhãn mác

Hàng hóa nhập trực tiếp vào Italia phải có nhãn mác bằng tiếng Italia và không được có hại cho sức khỏe của người tiêu dùng cũng như gia súc, cây trồng. Nói chung các quy định này thống nhất với quy định của EU với những yêu cầu cơ bản là: Tên sản phẩm, Tên địa chỉ của nơi sản xuất, đóng bao nơi xuất khẩu hoặc nhập khẩu

- Nước xuất xứ
- Thành phần (theo thứ tự giảm dần về trọng lượng)

- Độ còn (đối với thực phẩm chứa 1,2% lượng còn trở lên)
- Trọng lượng 1 thể tích theo hệ mét
- Tên chất phụ gia
- Điều kiện bảo quản
- Thời hạn sử dụng
- Hướng dẫn cách sử dụng đặc biệt.

Đối với hàng công nghiệp, EU điều hành và kiểm soát sự tôn trọng tiêu chuẩn an toàn theo các văn bản luật riêng và cụ thể của Liên minh (ví dụ tiêu chuẩn an toàn đối với đồ chơi hoặc các sản phẩm kỹ thuật cao). Mác CE (CE Mark là nhãn hiệu bắt buộc đối với sản phẩm công nghiệp sử dụng trên thị trường EU. Nhãn hiệu này biểu thị sản phẩm đó được xác định là phù hợp với các yêu cầu của hơn 20 chỉ dẫn về Mác CE (CE Marking Directives) và các tiêu chuẩn kỹ thuật của EU. Do đó Mác CE là một yêu cầu cần thiết và quan trọng đối với các nhà sản xuất khi đưa sản phẩm ra tiêu thụ trên thị trường EU. Để được chứng nhận đủ tiêu chuẩn cấp nhãn Mác CE, các nhà sản xuất trên hệ và gửi yêu cầu cho các văn phòng được EU ủy quyền, ví dụ Văn phòng TÜV ở Đức. Mác CE có thể được gắn vào bao bì nếu đặc tính của sản phẩm không cho phép gắn trực tiếp lên sản phẩm đó. Mác CE không áp dụng cho đồ gỗ, hàng dệt may và đồ da. EU có các chỉ dẫn cụ thể về các tiêu chuẩn kỹ thuật phải đạt được khi xin cấp chứng nhận Mác CE đối với các hàng hoá công nghiệp được xếp theo nhóm như sau:

- Thiết bị điện và điện tử.
- TB điện suất dụng điện xoay chiều có hiệu điện thế 50 - 1 000 V và điện một chiều 75 - 1 500 V.
- Thiết bị bảo vệ an toàn hoặc linh kiện và việc lắp đặt các thiết bị, linh kiện này
- Thiết bị, dụng cụ, vật tư y tế sử dụng cho mục đích chẩn đoán, phòng bệnh, điều trị người.
- Đồ chơi: Các sản phẩm và vật liệu sản xuất đồ chơi cho trẻ em dưới 14 tuổi.
- Thiết bị bảo vệ tránh nguy hiểm và phụ kiện, phụ tùng dành cho người mặc hoặc mang.
- Các thiết bị phát sóng và linh phụ kiện, thiết bị thông tin có thể kết nối với mạng viễn thông.
- Bình chứa, ống dẫn và phụ kiện và việc lắp đặt chúng, chịu áp suất tối đa 0,5 bai.
- Bình chứa có mối hàn chịu áp suất trên 0,5 bar, dùng chứa không khí hoặc các khí không cháy.
- Các thiết bị và hệ thống bảo vệ sửa dụng trong môi trường dễ cháy nổ
- Các thiết bị, dụng cụ sẽ dụng lâu dài trong thi công xây dựng.
- Các thiết bị y tế có nguồn điện bên ngoài đưa vào cơ thể người để điều trị bệnh.
- Các thiết bị xét nghiệm y tế.
- Thuyền, ca nô có chiều dài 2,5 - 24 m dùng cho mục đích thể thao, du lịch được chế tạo thủ công một phần.
- Thang máy nâng chuyên người và vật liệu phục vụ thi công xây dựng có độ nghiêng tối đa 15⁰
- Thiết bị đo lường do người điều khiển.
- Thiết bị gia nhiệt, đun nấu, đun nước nóng bằng gas tủ lạnh; máy giặt (dùng nước nóng không quá 105⁰C thiết bị Chiếu Sáng và các linh phụ kiện lắp đặt

- Thiết bị đun nước nóng, công suất 4 – 400 KW, vận hành bằng gas lỏng.
- Vật liệu nổ thuộc cấp 1 theo khuyến cáo của Liên Hợp Quốc về Vận chuyển Hàng nguy hiểm.
- Tủ lạnh, tủ đông, thùng bảo quản thực phẩm lạnh đông có chức năng riêng rẽ hoặc kết hợp
- Bao bì và thái loại bao bì
- Hệ thống điều khiển xe lửa tốc độ cao
- Các thiết bị hàng hải

4. Quy định về kiểm dịch động thực vật

Hầu hết các sản phẩm nhập vào Italia đều phải theo quy định kiểm dịch chung của EU, đặc biệt là:

- Các sản phẩm cá, động vật có vỏ (traí, sò, tôm, cua...) và động vật thân mềm.
- Sữa và các chế phẩm từ sữa.
- Các sản phẩm động vật (dành cho người sử dụng).
- Động vật nhập từ các nước cho phép sử dụng oxtrogen phải được cấp giấy chứng nhận y tế là vật nuôi không có hàm lượng extrogen tự nhiên hoặc dưới dạng hợp chất.
- Ngựa nhập tạm thời từ Queensland, Australia phải có giấy chứng nhận thú y của nước đó. Giấy chứng nhận này phải đảm bảo rằng ngựa đã được gây miễn dịch với bệnh viêm não Nhật Bản trong thời gian trước đó 60 ngày và không ít hơn 30 ngày trước khi nhập vào Italia.
- Mèo nhập từ Australia bị cấm.
- Dơi quạ (Flying foxes, Pteroptus) nhập từ Malaysia và Australia yêu cầu phải có chứng nhận từ Ủy ban Châu Âu.
- Thức ăn động vật, bao gồm cả cá hộp và thịt hộp có những quy định cụ thể chi tiết từng loại.
- Hầu hết thực phẩm nhập vào Italia đều có những quy định rất chặt chẽ về chất lượng, đóng gói, nhãn mác, những chất phụ gia sử dụng hoặc màu thực phẩm. Những hàng hóa không đáp ứng đủ những điều kiện trên sẽ bị từ chối nhập khẩu vào Italia.
- Những loại động vật có vỏ ướp đá xuất xứ từ EU có thể được nhập thẳng vào Ý.
- Nhựa thông và các chất phụ gia dành cho chế biến thực phẩm hoặc các chất mà con người sử dụng được cho phép nhập.
- Rất nhiều thực vật, động vật và các sản phẩm từ động vật yêu cầu phải có giấy chứng nhận kiểm dịch từ nước xuất khẩu.
- Bia, rượu phải có giấy chứng nhận phân tích thành phần được xác nhận bởi các phòng thí nghiệm của nhà nước.
- Dược phẩm và dụng cụ y tế yêu cầu phải đăng ký trước với Bộ Y tế trước khi nhập. Các dụng cụ y tế có thiết bị điện phải được sự cho phép của Ủy ban Điện tử Italia cũng như đáp ứng được khả năng an toàn cũng như nhãn hiệu an toàn về điện tử của Châu Âu. Thủ tục đăng ký được đảm bảo thông qua đại diện phía Italia và thông thường đòi hỏi tối thiểu là 3 năm.
- Đồ chơi và hàng hóa liên quan phải được cấp giấy chứng nhận an toàn bởi Ủy ban Tiêu chuẩn Châu Âu.

5. Quyền sở hữu trí tuệ

Công ty nước ngoài đầu tư vào thị trường Italia có thể dựa trên cùng một luật bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (IPR) trao cho các công ty Italia. Những quyền này mở rộng cho tất cả các lĩnh vực chính - bằng sáng chế, nhãn hiệu, bản quyền, và thiết kế - mà các công ty vẫn sử dụng ở nước họ. Italia tôn trọng tất cả các thỏa thuận quốc tế về IPR.

Là thành viên sáng lập của Liên minh Châu Âu, Italia đi đầu trong lĩnh vực phát triển IPR của châu Âu và có một nguồn lực sở hữu trí tuệ thực tiễn hiện đại nhất và cập nhật nhất trên thế giới.

Những đổi mới gần đây được quan tâm bao gồm việc giới thiệu các biện pháp mới để chống lại sao chép bản quyền, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ có liên quan đến Internet, hợp nhất và đơn giản bằng sáng chế và nhãn hiệu thương mại quy định, và có thể nộp đơn xin bồi hoàn trực tuyến.

Luật bằng sáng chế:

Theo quy định của Italia, một người có thể có bằng sáng chế độc quyền cho các sản phẩm hay các quy trình mới trong bất kỳ lĩnh vực công nghệ nào.

Tuy nhiên, một người có thể không có bằng sáng chế cho phương pháp trị liệu cho con người hoặc động vật, giống cây trồng, hoặc các phương pháp sinh học chủ yếu cho sản xuất giống cây trồng hoặc chăn nuôi gia súc.

Để được cấp bằng sáng chế thì phải có:

- Một ứng dụng công nghiệp: trong một hoặc nhiều lĩnh vực
- Tính mới lạ: các bên nộp hồ sơ không tiết lộ bất kỳ thông tin nào trước khi nộp hồ sơ xin cấp bằng sáng chế về các ứng dụng.
- Tính phát minh: các sáng chế phải đại diện cho một công nghệ tiên tiến mà có thể chưa có một chuyên gia trong lĩnh vực của ngành công nghiệp đó liên quan.

Luật thương hiệu:

Hệ thống thương hiệu của Italia cấp cho các chủ sở hữu thương hiệu độc quyền, quyền sử dụng mới, hợp pháp và có khả năng phân biệt bằng dấu hiệu đồ họa riêng. Điều này bao gồm quyền yêu cầu tịch thu bất kỳ hàng hóa nào vi phạm, như trong Hiệp định TRIPS.

Theo luật pháp Italia, dấu hiệu ba chiều, âm thanh thể hiện, sự kết hợp của màu sắc và màu sắc ban đầu cũng là dấu hiệu để thực thi hiệu lực.

Một thương hiệu sẽ được bảo vệ khi đệ trình với Cơ quan quản lý sáng kiến và thương hiệu của Italia. Việc bảo vệ cũng được áp dụng cho các hàng hoá không đăng ký nhãn hiệu hàng hoá, theo Hiệp ước Paris về cạnh tranh không công bằng.

Đăng ký tên thương hiệu cho một sản phẩm có hiệu lực trong vòng mười năm kể từ ngày nộp đơn, có thể gia hạn thêm mười năm. Có thể chuyển nhượng hoặc cấp phép thương hiệu cho tất cả hay một phần của hàng hóa và / hoặc các dịch vụ liên quan đến nó.

Bảo vệ thiết kế:

Bảo vệ thiết kế sẽ có đủ điều kiện khi:

- Tính mới lạ: chưa có thiết kế đưa ra công chúng trước khi nộp đơn
- Đặc tính riêng: khác với bất kỳ thiết kế nào đã được công bố công khai

Luật bản quyền:

Luật quyền tác giả của Italia dựa trên các nguyên tắc của Công ước Berne cho việc bảo vệ các tác phẩm văn học và nghệ thuật. Tác phẩm của tác giả được bảo vệ theo luật bản quyền từ lúc nó được tạo ra. Các tác phẩm được bảo vệ quyền tác giả của tác phẩm văn học bao gồm các tác phẩm, hình ảnh, tác phẩm âm nhạc, bản ghi âm, phần mềm, cơ sở dữ liệu, công trình kiến trúc, và bản vẽ. Thời gian bảo vệ kéo dài suốt đời cho các tác giả cộng với thêm bảy mươi năm sau khi tác giả qua đời.

6. Khu vực tự do thương mại

Có hai khu thương mại tự do ở Italia, nằm ở Trieste, Venice. Hàng hoá có nguồn gốc của nước ngoài có thể được đưa vào khu thương mại tự do miễn thuế để sản xuất hoặc lắp ráp một sản phẩm mà sau đó sẽ được xuất khẩu đi. Luật của khu vực miễn thuế thương mại cho phép công ty của một nước bất kỳ tuyển công nhân có cùng quốc tịch của quốc gia đó theo luật lao động và các hệ thống an sinh xã hội.

Lợi ích của khu thương mại tự do tại Italia bao gồm:

- Thủ tục hải quan chậm nhất là 180 ngày, kể từ thời gian mà hàng hoá ra khỏi khu thương mại tự do để vào một nước EU;
- Các hàng hóa có thể chuyển đổi miễn phí theo quy định hải quan;
- Hoàn toàn miễn thuế đối với sản phẩm từ các nước thứ ba.

7. Qui định về tiêu chuẩn đối với hàng hóa và dịch vụ

Các tiêu chuẩn về hàng nhập khẩu vào Italia hoàn toàn phù hợp với luật lệ của EU. Vì sự chặt chẽ của các tiêu chuẩn này, chúng cũng được coi là các rào cản thương mại (rào cản kỹ thuật). Có 2 loại tiêu chuẩn chủ yếu thực phẩm và đối với các hàng hóa phi thực phẩm, được sản xuất theo quy trình công nghiệp hoặc có hàm lượng sản xuất công nghiệp chiếm phần lớn, được gọi là hàng công nghiệp. Tiêu chuẩn đối với thực phẩm nhập khẩu chủ yếu là quy định về thể loại và hàm lượng các chất phụ gia thực phẩm và không chế dư lượng hóa chất, thuốc trừ sâu bệnh nhằm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng. Tiêu chuẩn đối với hàng công nghiệp chủ yếu là quy định về các tiêu chuẩn an toàn.

8. Thành lập doanh nghiệp

- Thủ tục 1.

Gửi khoản tiền đăng ký thành lập doanh nghiệp vào ngân hàng. Khoản tiền gửi vào ngân hàng chiếm ít nhất 25% bằng tiền mặt. Mất thời gian một ngày để hoàn thành, chi phí theo ngân hàng.

- Thủ tục 2.

Đăng ký thuế, thời gian hoàn thành là 1 ngày.

Đăng ký thuế phải được tiến hành trong vòng 20 ngày kể từ ngày công ty chính thức được thành lập và phải nộp cho cơ quan nơi đã cung cấp các đăng ký chứng thực về công ty.

- Thủ tục 3.

Xác thực sổ sách hoạt động và sổ kế toán. Mất 1 ngày để hoàn thành

Phí xác thực sổ sách của công ty công thêm + 14,6 Euro chi phí đóng dấu cho 100 trang, 30 Euro phí đăng ký (cho 500 trang).

- Thủ tục 4.

Thanh toán thuế cho chính phủ qua tài khoản bưu điện. Mất 1 ngày để hoàn thành. Thuế do Văn phòng Doanh thu quy định hàng năm. Số tiền là 516,46 Euro nếu vốn đầu tư xã hội của công ty vượt quá 516.456,90 Euro.

- Thủ tục 5.

Đăng ký với Phòng đăng ký doanh nghiệp (Registro delle Imprese) tại Phòng thương mại ở các địa phương.

Thời gian để hoàn thành:

5 ngày đối với đơn xin trên đĩa mềm, 10 ngày cho các đơn xin bằng văn bản. Trong thực tế, đăng ký có thể được hoàn tất trong vòng 1 ngày.

Chi phí để hoàn thành:

168 Euro (đăng ký thuế) +156,81 Euro(đăng ký với Phòng Thương mại) +200 Euro (phí thành viên)

- Thủ tục 6.

Thông báo cho Văn phòng lao động (DPLMO) về việc tuyển người lao động

Thời gian để hoàn thành:1 ngày

Chi phí để hoàn thành: miễn phí

Chủ sử dụng lao động sẽ thông báo cho chính quyền tỉnh, Văn phòng Lao động (Direzione Provinciale del Lavoro e della Massima Occupazione, DPLMO) về việc thuê nhân viên trong vòng 5 ngày kể từ ngày bắt đầu.

9. Văn hóa kinh doanh

Tập quán kinh doanh:

- Nói chung, người Italia luôn mặc các trang phục lịch sự trang nhã, nhưng các bộ trang phục trang trọng được khuyến khích mặc trong các cuộc họp kinh doanh.
- Kinh doanh trong tháng bảy và tháng tám là hoàn toàn không nên vì thời điểm đó, nước Italia là mùa hè và hầu hết người dân và các công ty đều nghỉ vào thời điểm này.
- Giá cả ở Italia rất cạnh tranh, vì vậy nên chuẩn bị càng nhiều càng tốt trước khi thăm Italia và cung cấp càng nhiều thông tin chi tiết về công ty trước càng tốt
- Nói chung các nhà nhập khẩu Italia thường yêu cầu một số lượng lớn nguyên vật liệu và các hàng hóa mẫu.
- Trả lời và hồi đáp nhanh là lợi thế rất lớn đối với việc ký hợp đồng với các công ty Mỹ nhưng đối với công ty Italia có thể ngược lại.
- Các điều khoản tín dụng dành cho thanh toán dài hạn nhìn chung (từ 60 đến 90 ngày, 120 cho các cửa hàng bách hóa, các tập đoàn lớn và các tổ chức khu vực công cộng).
- Giá nên được viết bằng đồng Euro.

Các phong tục tập quán, văn hoá khác cần lưu ý:

- Nên nhìn đôi tác trong khi nói chuyện. Đây là một dấu hiệu thiện cảm, trung thực và chân thành trong kinh doanh đối với người Italia. Tập đoàn sản xuất sản phẩm hỗ trợ viễn thông năm 2005 đã thành công trong việc tiến hành đầu tư kinh doanh ở Italia.
- Nên bắt tay với tất cả mọi người khi được giới thiệu trong buổi gặp gỡ với đối đối tác kinh doanh hay trong các buổi gặp xã hội. Tuy nhiên, người ta nên chờ cho phụ nữ đưa tay của họ ra trước.
- Nên gõ cửa trước khi vào văn phòng và đóng cửa sau khi vào.
- Không nên xuất hiện trước đồng nghiệp người Italia trong tình trạng vội vã và nóng vội trong cuộc đàm phán kinh doanh. Theo người Italia đó là dấu hiệu thể hiện sự yếu kém.
- Không nên tặng một món quà nếu bạn chưa nhận được một món quà đó trước. Ngoài ra, khi tặng quà không nên quên gắn kèm biểu tượng của công ty.
- Không nên quá ngạc nhiên nếu trong quá trình họp bàn kinh doanh các bạn đồng nghiệp người Italia cắt ngang lời người khác. Đó là cách giao tiếp phổ biến của người Italia.

V. Đánh giá tiềm năng thị trường Italia

Italia hiện đang là thị trường xuất khẩu lớn thứ 18 và là thị trường nhập khẩu lớn thứ 15 của Việt Nam. Italia cũng trở thành đối tác thương mại lớn thứ ba của Việt Nam trong khối EU. Những năm gần đây, thị trường Italia liên tục thể hiện sự ưa chuộng với các mặt hàng của Việt Nam bằng con số kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng đều đặn và Việt Nam liên tục xuất siêu sang thị trường này. Mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang Italia là điện thoại các loại và linh kiện, giày dép và cà phê.

Italia cũng là một thị trường nhập khẩu số lượng lớn mực, bạch tuộc tại EU, trong đó phần lớn là tiêu thụ trong nước, giá nhập khẩu cũng khá hấp dẫn nên đây cũng là mục tiêu chung của nhiều nguồn cung nhuyễn thể hàng đầu trên thế giới. Mực, bạch tuộc đông lạnh, khô muối hoặc ngâm nước muối (HS 030749-59) chiếm phần lớn tỷ lệ nhập khẩu của nước này. Đây cũng là nhóm sản phẩm xuất khẩu thế mạnh của doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam. Tuy nhiên hiện nay Việt Nam chỉ là nguồn cung thủy hải sản lớn thứ 6 của Italia (sau Tây Ban Nha, Thái Lan, Mexico, Pháp và Trung Quốc) và mới chỉ chiếm gần 6% tổng giá trị nhập khẩu của nước này. Trong khi đó, nguồn nhập khẩu chủ yếu của Italia vẫn là từ Tây Ban Nha (chiếm 25,5-30,5%), tiếp đó là Thái Lan (chiếm từ 7-25%) tổng giá trị nhập khẩu.

Các doanh nghiệp Italia cũng rất quan tâm tới ngành dệt may của Việt Nam bởi đây là thị trường đang phát triển, có nhiều dự địa hợp tác, nhu cầu tiêu dùng rất cao... Mặt khác, các doanh nghiệp Italia cũng muốn tìm kiếm các đối tác mới ở khu vực Đông Nam Á thông qua thị trường Việt Nam. Đặc biệt hơn, ngành công nghiệp dệt may hiện đang phát triển tập trung tại 1 số khu vực địa lý nhất định. Vì thế, nếu các doanh nghiệp Việt Nam chủ động đón đầu công nghệ và dành những đầu tư xứng đáng cho các hoạt động nghiên cứu và phát triển thì sẽ thành công.

Hiệp định Thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và EU đang được đàm phán tích cực và sắp được ký kết dự kiến sẽ mang lại nhiều cơ hội cho thương mại hai chiều Việt Nam - Italia trong thời gian tới. Cụ thể, FTA dự kiến sẽ giúp xuất khẩu từ Việt Nam sang các quốc gia EU tăng từ 30-40% và xuất khẩu của EU sang Việt Nam sẽ tăng từ 20-25%. Đây sẽ là cơ hội lớn để tăng kim ngạch thương mại giữa 2 quốc gia, đặc biệt là kim ngạch xuất khẩu từ Việt Nam sang Italia.

Dù nhiều sản phẩm Việt Nam rất đa dạng, phong phú chủng loại và thị trường Italia đang có nhu cầu tiêu thụ mạnh, nhưng doanh nghiệp Việt Nam không nên tập trung sản xuất đại trà cạnh tranh lại giá với các nước xuất khẩu khác, mà nên đi sâu vào chất lượng cao. Doanh nghiệp Việt Nam cũng nên nắm bắt tâm lý chung của các đối tác Italia khi tiếp cận với họ để đạt đến thành công trong giao dịch.

Thực tiễn kinh doanh luôn thay đổi và hết sức phức tạp, đòi hỏi các doanh nghiệp luôn phải tìm tòi, đổi mới sáng tạo mới mong có thể trụ lại được trên thị trường. Các doanh nghiệp

xuất khẩu Việt Nam cần nắm bắt được điều này để có thể tìm được các phân khúc thị trường riêng tại Italia để phù hợp với khả năng của mình.

VI. Địa chỉ hữu ích

Đại sứ quán Việt Nam tại Italia

Ambasciata della Repubblica Socialista d'et Việt Nam

Via di Bravetta, 156 - 00164 Roma - Italia

ĐT: +39 06 661 60726

Fax: +39 06 661 57520

E-mail: vnemb.it@mofa.gov.vn

Website: www.vnembassv.it

Thương vụ Việt Nam tại Italia

Đ/c: 00198 Roma – Ý Via, Po.22

Tel: 39068413913

Fax: 39068414072

E-mail: thuongvuY@virgilio.it

Đại sứ quán Italia tại Việt Nam

Địa chỉ: Số 9 Lê Phụng Hiểu - Hà Nội

Tel: 04. 8256256

Fax: 84-4-8267602

E-mail: ebY@embY.org.vn

Thương vụ Italia tại Việt Nam

Địa chỉ: 17 Lê Duẩn, Tầng 9, Tòa nhà Văn phòng Central Plaza, Quận 1, TP HCM

Tel: 08 8298721

Fax: 08 8298723

Email: hochiminh.hochiminh@ice.it

Website: www.italtrade.com/countries/asia/vietnam/index.htm

Liên hiệp Phòng Thương mại, Công nghiệp và Nông nghiệp Italia

Email: segeteria.generale@unioncamere.it

Website: www.unioncamere.it

Hải quan Italia (thuộc Bộ Ngân khố Quốc gia)

Địa chỉ: Via M. Carucci 71

00143 Roma

Tel: +39-06-50241

Website: www.tesero.it

Bộ Ngoại giao Italia

www.esteri.it

Hiệp hội Giao nhận Quốc gia Italia

Italian National Federation of International Freight Forwarders

www.fedespedi.it

Viện Thống kê Italia
www.istat.it

VII. Tư liệu tham khảo

Số liệu thống kê xuất nhập khẩu của Việt Nam với Italia của Tổng cục Hải quan và Tổng cục Thống kê Việt Nam.

Thông tin tổng quan về thị trường Italia có tại các website:

- www.cia.gov
- www.fco.gov.uk

Thông tin về quy định nhập khẩu vào Italia có tại:

- Info.hktdc.com
- www.export.gov

Thông tin về quan hệ ngoại giao Việt Nam – Italia trên website của Bộ Ngoại giao Việt Nam (www.mofa.gov.vn).

Báo cáo của Thương vụ Việt Nam tại Italia về thị trường Italia.

Trang web của Cục Xúc tiến thương mại: www.vietrade.gov.vn

Trang web của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn



Mọi thông tin xin liên hệ:

Cục Xúc tiến thương mại

Phòng Nghiên cứu Phát triển thị trường

Địa chỉ: 20 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 84.4.4.39347628, số máy lẻ 174; 193

Fax: 84.4.39348142

Email: nctt@vietrade.gov.vn

Website: <http://www.vietrade.gov.vn>